

## I. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG

<b>Chủ đề:</b>	Ở sân chơi
<b>Mục tiêu:</b>	Phát âm đúng con chữ <i>h</i> trong các từ <i>Hoa, head, hand, hair</i> và trong cấu trúc câu <i>Touch your _____</i> .
<b>Âm vị:</b>	/h/ của con chữ <i>h</i>
<b>Từ vựng:</b>	<i>Hoa, head, hand, hair</i>
<b>Cấu trúc:</b>	Nói yêu cầu/đề nghị: <i>Touch your hair.</i>

## II. HƯỚNG DẪN DẠY HỌC

## Lesson 1.

## 1. Listen, point and repeat.

**Mục tiêu:** Luyện phát âm con chữ *h* trong các từ *Hoa, head, hand, hair*.

**Nội dung:** Tranh khổ lớn với nội dung chính:

- Hoa (cô bé người Việt Nam) và các bạn đang tập thể dục ở sân chơi.
- Thầy giáo đang thổi còi hướng dẫn các bạn học sinh tập thể dục theo nhịp.

Lưu ý:

Bên cạnh Hoa là từ *Hoa*, bên cạnh đầu của bạn trai là từ *head*, bên cạnh bím tóc của Hoa là từ *hair*, bên cạnh bàn tay của Hoa là từ *hand*. Các từ có chứa con chữ *h* được in màu đỏ. Góc phải bên dưới tranh là con chữ *Hh* chỉ âm vị chính của đơn vị bài học.

Các nội dung phụ:

- Phía sau sân chơi là tòa nhà trường học có chữ "SCHOOL".
- Phía trước trường học là cầu trượt, sân bóng,...

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).  
Bước 2: Học sinh nghe, chỉ con chữ *Hh* và nhắc lại.  
Bước 3: Học sinh nghe, chỉ từng từ/tranh và nhắc lại.  
Bước 4: Học sinh chỉ từng tranh và nói thành tiếng các từ.  
Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, một học sinh chỉ từng tranh, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

**Kết quả:** Học sinh phát âm đúng con chữ *h* trong các từ *Hoa, head, hand, hair*.

### Trò chơi ngôn ngữ

**Chuẩn bị:** Các tấm bìa có viết các từ đã học, ví dụ:

*Hoa, head, hand, hair / garden, girl, goat, gate / Ben, umbrella, egg, hen / ...*

### Gợi ý tiến hành trò chơi:

- Giáo viên chia lớp học thành bốn nhóm.
- Giáo viên xáo trộn và phát cho mỗi nhóm bốn tấm bìa có ghi các từ đã học. Trong mỗi nhóm, mỗi học sinh cầm một tờ bìa, những bạn còn lại trong nhóm quan sát và hỗ trợ.
- Giáo viên nói to một âm đã học, ví dụ: /g/. Những học sinh giữ các tờ bìa có từ chứa âm /g/ (*garden, girl, ...*) sẽ chạy lên trước lớp và giơ cao tấm bìa lên cho cả lớp xem. Giáo viên làm tương tự với các từ còn lại.
- Nhóm nào có các thành viên chọn từ nhanh và chính xác nhất sẽ là nhóm chiến thắng.

## Lesson 2.

### 2. Point and say.

**Mục tiêu:** Nhận dạng và nói đúng các từ đã học trong hoạt động 1.

**Nội dung:** Học sinh xem và thảo luận về nội dung tranh.

Các nội dung chính gồm:

- Các bạn học sinh đang chơi trò chơi trốn tìm ở sân chơi.
- Hoa đang nhắm mắt, quay mặt vào thân cây.

- Những bạn học sinh khác đang tìm chỗ trốn.
- Tóc, tay, đầu Hoa bị thân cây che khuất một phần.

Các nội dung phụ:

- Phía sau lưng Hoa là sân chơi có cây, bụi hoa, hàng rào, ...
- Ben đang nấp ở sau bụi cây.
- Tim đang nấp ở sau hàng rào.

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và mô tả khái quát về nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh tìm những nhân vật, bộ phận cơ thể đã học ở phần trên. Khi tìm thấy, học sinh chỉ vào và nói thành tiếng tên người và bộ phận cơ thể đó (*Hoa, head, hand, hair*).

Bước 3: Học sinh chỉ vào tranh và nói lại từ đã học.

Bước 4: Làm việc theo cặp/nhóm: một học sinh chỉ từng nhân vật hay bộ phận cơ thể, học sinh còn lại nói thành tiếng các từ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh chỉ vào các bộ phận cơ thể của mình (đầu, tóc, bàn tay) và nói từ tương ứng.

**Kết quả:** Học sinh tìm và nói tên các nhân vật, bộ phận cơ thể càng nhanh và chính xác càng tốt.

### 3. Chant!

**Mục tiêu:** Luyện phát âm con chữ *h* trong các từ *Hoa, head, hand, hair* thông qua đoạn thơ.

**Nội dung:** Đoạn thơ gồm hai khổ:  
 Khổ thứ nhất có bốn dòng. Dòng một bắt đầu bằng con chữ *h*. Dòng hai bao gồm các từ *head* và *hair*. Dòng ba và bốn là các cụm từ *Hoa's head* và *Hoa's hair*.

Khổ thứ hai có bốn dòng. Dòng một bắt đầu bằng con chữ *h*. Dòng hai bao gồm các từ *hat* và *hands*. Dòng ba và bốn là các cụm từ *Hoa's hat* và *Hoa's hands*.

Lưu ý:

- Giáo viên giải thích nghĩa của cụm từ *Hoa's head/hair*, ... trong đoạn thơ.

- Giáo viên giới thiệu từ *hands* (số nhiều của *a hand*): đôi bàn tay.

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh đọc đoạn thơ và nhận xét nội dung (như trong phần Nội dung) dựa vào các con chữ màu đỏ.

Bước 2: Học sinh nghe và nhắc lại từng câu của đoạn thơ.

Bước 3: Học sinh nghe và nhắc lại cả đoạn thơ.

Bước 4: Học sinh đọc lại thành tiếng cả đoạn thơ.

Bước 5: Nếu có điều kiện, học sinh có thể đọc thành tiếng đoạn thơ theo cá nhân, theo cặp hoặc theo nhóm.

Lưu ý: Trong khi đọc, học sinh vỗ tay (hoặc chỉ vào các tranh) theo nhịp.

**Kết quả:** Học sinh đọc đoạn thơ đúng âm, trọng âm, nhịp điệu, ngữ điệu như được thể hiện trong đĩa.

#### 4. Listen and tick.

**Mục tiêu:** Nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

**Nội dung:** Bài tập gồm hai câu. Mỗi câu gồm hai tranh.

Câu 1. tranh a: cái đầu; tranh b: bàn tay.

Câu 2. tranh a: Hoa; tranh b: Ben.

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung minh họa trong tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng cặp tranh và nói thành tiếng tên mỗi vật/nhân vật trong tranh.

Bước 3: Học sinh nghe và đánh dấu vào ô chỉ tranh nghe được.

Bước 4: Giáo viên hướng dẫn học sinh trao đổi kết quả theo cặp/nhóm.

Bước 5: Học sinh nói lại từ chỉ vật/nhân vật của các tranh vừa đánh dấu.

Lưu ý: Nếu học sinh làm sai hoặc gặp khó khăn trong khi làm bài, giáo viên có thể cho học sinh nghe lại nhiều lần.

**Audioscript:** 1. It's a hand.      2. It's Hoa.

**Kết quả:** 1. b                      2. a

## Lesson 3.

### 5. Let's talk.

**Mục tiêu:** Nói yêu cầu/đề nghị làm gì.

**Nội dung:** Bài tập gồm ba tranh: tranh a. mái tóc; tranh b. bàn tay; tranh c. cái đầu.  
Trong bong bóng lời nói là cấu trúc câu nói yêu cầu/đề nghị (*Touch your\_\_\_\_\_.*)

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh xem và nhận xét nội dung các tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh chỉ vào từng tranh và nói tên các bộ phận cơ thể mình hoạ trong tranh.

Bước 3: Giáo viên giải thích cấu trúc *Touch your \_\_\_\_\_*. Học sinh luyện đọc câu cho sẵn: *Touch your \_\_\_\_\_*.

Bước 4: Học sinh đóng vai, chỉ vào từng tranh và nói lời yêu cầu/đề nghị (Hãy chạm tay vào \_\_\_\_\_).

Bước 5: Làm việc theo cặp/nhóm, học sinh nói lời yêu cầu/đề nghị với bạn theo mẫu, bạn còn lại sẽ thực hiện hành động.

**Kết quả:** Học sinh nói yêu cầu chính xác và trôi chảy.

### 6. Look and write.

**Mục tiêu:** Viết đúng và đẹp con chữ *H* và *h*.

Điền con chữ *H/h* vào các từ chưa hoàn chỉnh.

**Nội dung:** Bảng chữ viết hoa và viết thường của con chữ *h*.

Các từ chưa hoàn chỉnh chỉ tên người và đồ vật: *head, hair, Hoa, hand* và các tranh đi kèm (cái đầu, mái tóc, Hoa, bàn tay).

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh quan sát và nói nội dung bảng chữ viết mẫu, các từ chưa hoàn chỉnh (như trong phần Nội dung) và xác định nhiệm vụ cần thực hiện.

Bước 2: Học sinh tập tô theo nét con chữ *H* và *h*.

Bước 3: Học sinh viết con chữ *H/h* vào chỗ trống các từ theo nội dung các tranh.

Bước 4: Giáo viên hướng dẫn học sinh trao đổi, đối chiếu và nhận xét kết quả viết theo cặp/nhóm.

Bước 5: Học sinh đọc lại con chữ *h*, sau đó chỉ vào tranh và từ đã được điền hoàn chỉnh và đọc thành tiếng các từ.

**Kết quả:** Học sinh viết đúng, viết đẹp con chữ viết hoa, viết thường và điền hoàn chỉnh các từ theo nội dung tranh.

## 7. Sing!

**Mục tiêu:** Hát bài hát yêu cầu/đề nghị người khác làm gì.

**Nội dung:** Lời bài hát có hai khổ:

Khổ đầu gồm bốn dòng, trong đó dòng một và dòng hai giống nhau, bao gồm các từ đã học (*your head, your hair*). Dòng ba và bốn là câu nói yêu cầu/đề nghị.

Khổ sau có cấu trúc tương tự như khổ đầu. Dòng một và dòng hai bao gồm các cụm từ *your hand, your hip*. Dòng ba và bốn là câu nói yêu cầu/đề nghị.

Bên cạnh là tranh minh họa các bạn học sinh đang thực hiện hành động như yêu cầu trong lời bài hát.

Lưu ý: Giáo viên giải thích nghĩa từ *hip*: hông, sườn.

**Quy trình:** Bước 1: Học sinh nhận xét nội dung tranh (như trong phần Nội dung).

Bước 2: Học sinh đọc lời của bài hát, lưu ý đến cấu trúc câu nói yêu cầu/đề nghị (Hãy chạm vào \_\_\_\_). Giáo viên lưu ý học sinh chú ý đến các từ có các con chữ màu đỏ trong lời bài hát.

Bước 3: Học sinh nghe và hát theo từng câu một. Học sinh vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chạm tay vào các bộ phận được nói đến trong bài hát.

Bước 4: Học sinh nghe và hát cả bài hát, vừa hát vừa vỗ tay theo nhịp hoặc chạm tay vào các bộ phận được nói đến trong bài hát.

Bước 5: Học sinh hát lại bài hát khi giáo viên không bật đĩa. Nếu có thời gian, học sinh hát theo nhóm và thực hiện hành động trong bài hát.

**Kết quả:** Học sinh hát đúng âm và giai điệu được thể hiện qua đĩa.